

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 94/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017 giữa:

***Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Hương X**, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Tổ 9, phường M, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên

***Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh T**, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Tổ 9, phường M, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Hương X và anh Nguyễn Mạnh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về quan hệ hôn nhân:**Chị Vũ Thị Hương X và anh Nguyễn Mạnh T nhất trí thuận tình ly hôn.

*Về con chung: Có 02 con chung tên là Nguyễn Thị Hương M và Nguyễn Huy H, sinh cùng ngày 03/11/2006. Chị X và anh T thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn chị X là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Hương M (con gái). Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Huy H (con trai) cho đến khi thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị X và anh T được quyền đi lại thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

*Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

*Về án phí: Chị X tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được chuyển từ biên lai thu số 0010727 ngày 07/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công. Anh T đồng ý; hoàn trả chị X 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn*).

3 Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- VKSND;
- THADS;
- UBND phường M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Văn Bản